

Thăng Bình, ngày 30 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO TỔNG KẾT
Năm học: 2022 – 2023

Thực hiện kế hoạch năm học của trường THPT Nguyễn Thái Bình và hướng dẫn tổng kết tổ chuyên môn trong năm học 2022 - 2023. Nay tổ vật lý thực hiện báo cáo theo các nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Tình hình giáo viên trong tổ

- Tổng số tổ viên: 08, Trong đó Nam 03; Nữ 05.
- + Biên chế: 08 GV.
- + Hợp đồng: 00 GV.

TT	Họ tên giáo viên		Văn bằng cao nhất	Năm tốt nghiệp ĐH	Năm vào ngành	Ghi chú (BC; HĐ)
1	Ngô Tấn	Minh	Thạc sĩ	2007	2012	BC
2	Nguyễn Văn	Kiệt	Đại học	2005	2005	BC
3	Lê Thị	Sanh	Đại học	1998	1998	BC
4	Nguyễn Thị Phương Uyên		Đại học	2001	2001	BC
5	Trần Thị	Hương	Đại học	2002	2003	BC
6	Lương Lê	Cường	Đại học	2008	2009	BC
7	Lê Thị Kim	Oanh	Đại học	2011	2012	BC
8	Nguyễn Thị	Tường	Đại học	2017	2017	BC

- Tổ được sự quan tâm, giúp đỡ và chỉ đạo kịp thời của lãnh đạo nhà trường.
- Tất cả giáo viên có trình độ đạt chuẩn, có năng lực trong công tác dạy học và giáo dục học sinh.
- Đội ngũ giáo viên còn trẻ, nhiệt tình trong công tác, luôn có tinh thần học và tự học để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
- Giáo viên trong tổ có tinh thần đoàn kết cao, luôn có ý thức giúp đỡ, học hỏi lẫn nhau.

3. Khó khăn

- Đa số HS còn yếu về kiến thức trong các môn học nói chung và đặc biệt là các môn tự nhiên nói riêng. Vì vậy, việc tổ chức hoạt động nhận thức cho các em còn gặp nhiều khó khăn.
- Một số giáo viên có tuổi nghề còn trẻ, chưa thành thạo trong việc kết hợp giữa phương pháp dạy học truyền thống và phương pháp dạy học hiện đại cho phù hợp với phương pháp học tập của HS trong giai đoạn hiện nay.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học trong nhiều năm qua có nhiều tiến bộ tuy nhiên vẫn còn hạn chế.

- Cơ sở vật chất trong nhà trường chưa đảm bảo cho việc ứng dụng các phương pháp dạy học hiện đại đặc biệt là các phương pháp dạy học có sự hỗ trợ của công nghệ thông tin.

- Trang thiết bị phục vụ cho việc dạy học và bồi dưỡng học sinh thi thí nghiệm thực hành chưa đảm bảo.

II. ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC

1. Tình hình thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”

Gương mẫu chấp hành và vận động CB, GV, NV thực hiện các cuộc vận động xã hội rộng lớn đặc biệt là cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”. Sống giản dị, trung thực, tiết kiệm, chống xa hoa lãng phí, thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, tệ quan liêu.

2. Việc thực hiện phong trào xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”

Thực hiện tốt phong trào xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

3. Việc thực hiện chương trình giáo dục, thực hiện chủ đề năm học

+ Thực hiện tốt chủ đề năm học

+ Đảm bảo tiến độ chương trình

+ Sử dụng hợp lý sách giáo khoa; liên hệ thực tế khi dạy học, dạy học tích hợp; thực hiện cân đối giữa truyền thụ kiến thức với rèn luyện kỹ năng tư duy cho học sinh trong quá trình dạy học:

+ Trong quá trình dạy học chú ý đến sự phân luồng đối tượng học sinh, giúp học sinh giỏi nâng cao khả năng tư duy kiến thức, giúp học sinh yếu nắm được những kiến thức cơ bản. Tạo hứng thú cho học sinh trong học tập bộ môn.

+ Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra, đề thi.

+ Căn cứ vào chuẩn kiến thức, kỹ năng và tính giảm của chương trình của Bộ GD & ĐT để kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh; không ra bài tập, không ra kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh vào những nội dung được hướng dẫn là “không dạy” hoặc “đọc thêm”; kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính khách quan, công bằng.

+ Cần coi trọng đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng “mở” đòi hỏi học sinh phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và có thể biểu đạt kiến thức của mình khi làm bài.

4. Đánh giá các hoạt động chuyên môn của tổ

a. Chất lượng giáo dục đạt được từng môn (tỷ lệ %)

*** Môn 1: Vật lí**

Khối	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu	Kém	TB trở lên	So sánh cùng kỳ với năm học trước (+, -)
10	44.36	25.56	21.80	8.27	0,00	91.73	Năm trước 97,13 %, - 5,4
11	30.43	41.82	25.26	2.48	0,00	97.52	Năm trước 99,04 %, - 1,52
12	30,27	44,53	23,44	1,76	0,00	98,24	Năm trước 99,29 %, - 1,05

Toàn trường	33.31	39.49	23.79	3.41	0,00	96,59	Năm trước 98,46 %, - 1,68
-------------	-------	-------	-------	------	------	-------	---------------------------

*** Môn 2: Công nghệ**

Khôi	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu	kém	TB trở lên	So sánh cùng kỳ với năm học trước (+, -)
10	99.38	0,62	0,00	0,00	0,00	98,52	Năm trước 100 %, - 1,48
11	90,00	10,00	0,00	0,00	0,00	100	Năm trước 100 %, - 0,00
12	98,83	0,98	0,20	0,00	0,00	100	Năm trước 100 %, - 0,00
Toàn trường	98.70	1.21	0.09	0,00	0,00	100	Năm trước 100 %, - 0,00

b. Đánh giá xếp loại giáo viên

- Tổng hợp kỷ luật lao động

TT	Họ tên GV		Tổng số buổi nghỉ dạy		Tổng số tiết nghỉ dạy		Tổng số buổi nghỉ họp		Tổng số buổi nghỉ sinh hoạt chào cờ	
			C.P	K.P	C.P	K.P	C.P	K.P	C.P	K.P
1	Ngô Tấn	Minh	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Nguyễn Văn	Kiệt	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Lê Thị	Sanh	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Nguyễn Thị Phương	Uyên	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Trần Thị	Hương	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Lương Lê	Cường	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Lê Thị Kim	Oanh	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Nguyễn Thị	Tường	0	0	0	0	0	0	0	0

- Kết quả xếp loại thống kê theo mẫu

STT	Họ tên GV		Xếp loại		Xếp loại công tác chuyên môn	Xếp loại công tác khác	XL chung
			Qui chế CM	Nghịệp vụ tay nghề			
1	Ngô Tấn	Minh	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt
2	Nguyễn Văn	Kiệt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt
3	Lê Thị	Sanh	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt
4	Nguyễn Thị Phương	Uyên	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt

5	Trần Thị	Hương	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt
6	Lương Lê	Cường	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt
7	Lê Thị Kim	Oanh	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt
8	Nguyễn Thị	Tường	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt

- Công tác thao giảng, dạy trình chiếu

STT	Họ tên GV		Tổng số	Trong đó			TS tiết dạy trình chiếu
				Giỏi	Khá	T. Bình	
1	Ngô Tấn	Minh	2	2	0	0	20
2	Nguyễn Văn	Kiệt	2	2	0	0	20
3	Lê Thị	Sanh	2	2	0	0	20
4	Nguyễn Thị Phương	Uyên	2	2	0	0	20
5	Trần Thị	Hương	2	2	0	0	20
6	Lương Lê	Cường	2	2	0	0	20
7	Lê Thị Kim	Oanh	2	2	0	0	20
8	Nguyễn Thị	Tường	2	2	0	0	20
Tổng cộng			16	16	0	0	160

- Công tác dự giờ của tổ (cả năm học)

STT	Họ tên GV		Tổng số	Trong đó			Ghi chú
				Giỏi	Khá	T. Bình	
1	Ngô Tấn	Minh	10	10	0	0	
2	Nguyễn Văn	Kiệt	10	10	0	0	
3	Lê Thị	Sanh	10	10	0	0	
4	Nguyễn Thị Phương	Uyên	10	10	0	0	
5	Trần Thị	Hương	10	10	0	0	
6	Lương Lê	Cường	10	10	0	0	
7	Lê Thị Kim	Oanh	10	10	0	0	
8	Nguyễn Thị	Tường	10	10	0	0	
TC			80	80	0	0	

- Công tác kiểm tra toàn diện (cả năm học)

STT	Họ tên GV	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Giỏi	Khá	T. Bình	
1	Lê Thị Sanh	2	2	0	0	HK I
2	Nguyễn Thị Tường	2	2	0	0	HK I
3	Nguyễn Thị Phương Uyên	2	2	0	0	HK II
Tổng cộng		6	6	0	0	

- Công tác thi GV dạy giỏi

STT	Họ tên GV	Xếp loại SKKN	Xếp loại giờ dạy	Điểm thi lý thuyết	Kết quả
1	Nguyễn Văn Kiệt	Đạt	Giỏi	19,5	Đạt
2	Lương Lê Cường	Đạt	Giỏi	19	Đạt
3	Nguyễn Thị Tường.	Đạt	Giỏi	19	Đạt
Tổng cộng					3 Đạt

* Nhận xét: Vượt mục tiêu đặt ra

- Công tác ngoại khóa của tổ (cả năm học):

STT	Chủ đề	Đối tượng HS	Hình thức tổ chức	Ghi chú
1				Không tổ chức

- Công tác bồi dưỡng HS giỏi.

STT	Môn	TS giải	Trong đó			
			Giải nhất	Giải nhì	Giải ba	Giải KK
1	Vật lí	02	00	00	01	01

* Ghi chú: danh sách HS đạt giải

STT	Họ tên HS đạt giải	Lớp	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Nhân	12/7	Giải ba
2	Đỗ Gia Min	12/8	Khuyến khích

* Nhận xét: Chưa đạt mục tiêu đề ra.

- Xếp loại GV theo ND 90 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

STT	Họ tên GV	Kết quả đánh giá, xếp loại của cơ sở giáo dục	GC
-----	-----------	---	----

		XL phẩm chất chính trị, đạo đức			XL chuyên môn nghiệp vụ			Kết quả phân loại GV			
		Tốt	Khá	TB	Tốt	Khá	TB	SX	Tốt	HT	
1	Ngô Tấn Minh	X			X				X		
2	Nguyễn Văn Kiệt	X			X			X			
3	Lê Thị Sanh	X			X				X		
4	Nguyễn T. Phương Uyên	X			X				X		
5	Trần Thị Hương	X			X				X		
6	Lương Lê Cường	X			X			X			
7	Lê Thị Kim Oanh	X			X				X		
8	Nguyễn Thị Tường	X			X				X		
TC		8			8			2	6		

- Xếp loại GV theo Chuẩn GV (Thông tư 30)

STT	Họ tên GV	Đạt chuẩn			Chưa đạt chuẩn	Ghi chú
		Xuất sắc	Khá	Trung bình	Kém	
1	Ngô Tấn Minh		X	0	0	
2	Nguyễn Văn Kiệt	X		0	0	
3	Lê Thị Sanh		X	0	0	
4	Nguyễn Thị Phương Uyên		X	0	0	
5	Trần Thị Hương		X	0	0	
6	Lương Lê Cường	X		0	0	
7	Lê Thị Kim Oanh		X	0	0	
8	Nguyễn Thị Tường		X	0	0	
Tổng cộng		2	6	0	0	

- Chấm điểm theo Quy chế thi đua của nhà trường

STT	Họ tên GV	Điểm tự chấm	Điểm tổ chấm	Xếp loại
1	Ngô Tấn Minh	74	74	Tốt
2	Nguyễn Văn Kiệt	86,5	86,5	Xuất sắc
3	Lê Thị Sanh	73,5	73,5	Tốt

4	Nguyễn Thị Phương	Uyên	73,5	73,5	Tốt
5	Trần Thị	Hương	80,5	80,5	Tốt
6	Lương Lê	Cường	86,5	86,5	Xuất sắc
7	Lê Thị Kim	Oanh	71,5	71,5	Tốt
8	Nguyễn Thị	Tường	78,5	78,5	Tốt

- Xếp loại danh hiệu thi đua

STT	Họ tên GV		Danh hiệu thi đua			Ghi chú
			LĐTT	CSTĐCS	CSTĐ Tỉnh	
1	Ngô Tấn	Minh	X			
2	Nguyễn Văn	Kiệt		X		
3	Lê Thị	Sanh	X			
4	Nguyễn Thị Phương	Uyên	X			
5	Trần Thị	Hương	X			
6	Lương Lê	Cường		X		
7	Lê Thị Kim	Oanh	X			
8	Nguyễn Thị	Tường	X			
Tổng cộng			6	2		

- Đề nghị khen thưởng: Không có

- Thống kê chuyên môn

STT	Họ và tên GV		Số tiết thao giảng	Số tiết dự giờ	Số tiết có ứng dụng CNTT	Số tiết sử dụng ĐDDH	Số tiết TNTH	Thanh tra toàn diện (X.loại)
1	Ngô Tấn	Minh	02	10	01	02	04	
2	Nguyễn Văn	Kiệt	02	10	01	02	04	
3	Lê Thị	Sanh	02	10	01	02	04	Giỏi
4	Nguyễn Thị Phương	Uyên	02	10	01	02	04	Giỏi
5	Trần Thị	Hương	02	10	01	02	04	
6	Lương Lê	Cường	02	10	01	02	04	
7	Lê Thị Kim	Oanh	02	10	01	02	04	
8	Nguyễn Thị	Tường	02	10	01	02	04	Giỏi
Cộng			16	80	08	16	32	03

- Thống kê phân loại GV

STT	Họ và tên GV	Xếp loại theo chuẩn	Xếp loại theo ND 90	Xếp loại theo Quy chế thi đua	Ghi chú
1	Ngô Tấn Minh	Khá	Tốt	Tốt	
2	Nguyễn Văn Kiệt	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	
3	Lê Thị Sanh	Khá	Tốt	Tốt	
4	Nguyễn Thị Phương Uyên	Khá	Tốt	Tốt	
5	Trần Thị Hương	Khá	Tốt	Tốt	
6	Lương Lê Cường	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	
7	Lê Thị Kim Oanh	Khá	Tốt	Tốt	
8	Nguyễn Thị Tường	Khá	Tốt	Tốt	
Tổng cộng					

c. Đánh giá chung

+ Ban Giám hiệu nhà trường đã quán triệt sâu sắc, triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản đến tổ bộ môn và từng giáo viên; tổ chức tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua.

+ Đội ngũ giáo viên trong tổ có trình độ chuyên môn vững vàng, chủ động, nhiệt tình trong công tác giảng dạy.

+ Hầu hết các thầy cô giáo có ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm thực hiện pháp luật và tinh thần phục vụ nhân dân trong các hoạt động giáo dục, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các tiêu cực trong giáo dục. Luôn có ý thức giữ gìn vị thế và vai trò mô phạm của người thầy, không để xảy ra hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo.

+ Các thầy cô giáo trong Tổ có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học; 100% đảm bảo qui chế chuyên môn, có đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo qui định; 100% soạn giáo án mới qui định giảm tải của Bộ, sử dụng hiệu quả các đồ dùng dạy học hiện có.

+ Tổ tiến hành kiểm tra HSSS 2 lần/năm, kiểm tra chuyên đề 2 lần/năm

+ 100% GV tích cực thực hiện xây dựng ngân hàng đề; thực hiện kiểm tra đánh giá đúng qui định.

+ Coi trọng đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng “mở” đòi hỏi học sinh phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và có thể biểu đạt kiến thức của mình khi làm bài.

+ Việc vào điểm, nhập điểm theo đúng qui định. Thực hiện đúng, đủ số cột điểm kiểm tra theo qui định.

d. Đề xuất kiến nghị: Không.

TM /TỔ CHUYÊN MÔN

(Tổ trưởng ký, ghi rõ họ tên)

Ngô Tấn Minh